

THÔNG TIN TÓM TẮT
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ
Chuyên ngành: Nuôi trồng thủy sản (Mã số: 8620301)

1. Mục tiêu chung

Chương trình đào tạo thạc sĩ Nuôi trồng thủy sản theo định hướng nghiên cứu cung cấp cho người học kiến thức chuyên sâu của ngành và phương pháp nghiên cứu khoa học phù hợp để có thể độc lập nghiên cứu, phát triển các quan điểm, luận thuyết khoa học, bước đầu có thể hình thành ý tưởng khoa học, phát hiện, khám phá và thử nghiệm kiến thức mới; có khả năng thực hiện công việc ở các vị trí nghiên cứu, giảng dạy và các vị trí khác thuộc lĩnh vực nuôi trồng thủy sản.

2. Mục tiêu cụ thể

Sau khi tốt nghiệp chương trình đào tạo thạc sĩ ngành Nuôi trồng thủy sản, người học có khả năng:

PO1. Có kiến thức chuyên môn chuyên sâu và kỹ năng thực hành về nuôi trồng thủy sản.

PO2. Có năng lực vận hành và quản lý cơ sở sản xuất giống, nuôi thương phẩm các loài thủy sản có giá trị kinh tế.

PO3. Có khả năng làm việc độc lập và quản lý công tác chuyên môn tại các cơ quan nhà nước và doanh nghiệp liên quan đến nuôi trồng thủy sản.

PO4. Thể hiện được kỹ năng và phẩm chất cho hoạt động học tập, nghiên cứu, nâng cao trình độ và phát triển nghề nghiệp.

PO5. Kỹ năng phân tích, đánh giá, giải quyết và quản lý các vấn đề trong thực tiễn nuôi trồng thủy sản và sản xuất nông nghiệp.

PO6. Năng lực tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong thực hiện công việc chuyên môn thuộc lĩnh vực thủy sản và thích ứng nhiều môi trường làm việc khác nhau.

3. Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo

3.1. Chuẩn đầu ra

Học viên tốt nghiệp chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ chuyên ngành Nuôi trồng thủy sản phải đạt được các chuẩn đầu ra sau đây:

PLO1. Nắm vững kiến thức về các lĩnh vực cơ sở ngành nuôi trồng thủy sản.

PLO2. Áp dụng và sản xuất giống và nuôi thương phẩm; sản xuất thức ăn; quản lý môi trường và dịch bệnh thủy sản.

PLO3. Vận dụng được các kiến thức công nghệ mới vào việc cải tiến hoặc xây dựng mới qui trình sản xuất trong nuôi trồng thủy sản.

PLO4. Ứng dụng hiệu quả và sáng tạo các kỹ thuật, công cụ hiện đại để giải quyết những vấn đề thực tiễn đặt ra.

PLO5. Lập kế hoạch, quản lý, đánh giá và cải tiến hiệu quả các hoạt động nghiên cứu khoa học và sản xuất thủy sản.

PLO6. Kỹ năng phân tích, tổng hợp và đánh giá thông tin để đưa ra các giải pháp giải quyết các vấn đề trong Nuôi trồng thủy sản.

PLO7. Kỹ năng giao tiếp, quản lý, truyền thông hiệu quả trong các hoạt động nghề nghiệp và hoạt động khoa học.

PLO8. Sử dụng tốt tiếng Anh, làm việc độc lập hoặc làm việc tập thể trong môi trường thay đổi, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với tập thể.

PLO9. Thể hiện ý thức tổ chức kỉ luật, đạo đức khoa học, chịu trách nhiệm, ứng xử chuyên nghiệp và có tác phong làm việc phù hợp với môi trường công việc.

Bảng 1. Mối quan hệ giữa mục tiêu và chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo

Mục tiêu	Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo								
	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9
PO1	✓	✓							
PO2		✓	✓	✓					
PO3				✓					
PO4					✓		✓		
PO5						✓		✓	
PO6									✓

3.2. Đối sánh với Khung trình độ quốc gia Việt Nam (Kèm theo Quyết định số 1982/QĐ-TTg ngày 18 tháng 10 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ)

Chuẩn đầu ra	Khung trình độ quốc gia Việt Nam		
	Kiến thức	Kỹ năng	Mức tự chủ và trách nhiệm
PLO1. Nắm vững kiến thức về các lĩnh vực cơ sở ngành nuôi trồng thủy sản.	✓		
PLO2. Áp dụng và sản xuất giống và nuôi thương phẩm; sản xuất thức ăn; quản lý môi trường và dịch bệnh thủy sản.	✓		

PLO3. Vận dụng được các kiến thức công nghệ mới vào việc cải tiến hoặc xây dựng mới qui trình sản xuất trong nuôi trồng thủy sản.	✓		
PLO4. Ứng dụng hiệu quả và sáng tạo các kỹ thuật, công cụ hiện đại để giải quyết những vấn đề thực tiễn đặt ra.	✓	✓	
PLO5. Lập kế hoạch, quản lý, đánh giá và cải tiến hiệu quả các hoạt động nghiên cứu khoa học và sản xuất thủy sản.		✓	
PLO6. Kỹ năng phân tích, tổng hợp và đánh giá thông tin để đưa ra các giải pháp giải quyết các vấn đề trong Nuôi trồng thủy sản.		✓	
PLO7. Kỹ năng giao tiếp, quản lý, truyền thông hiệu quả trong các hoạt động nghề nghiệp và hoạt động khoa học.			✓
PLO8. Sử dụng tốt tiếng Anh, làm việc độc lập hoặc làm việc tập thể trong môi trường thay đổi, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với tập thể.		✓	✓
PLO9. Thể hiện ý thức tổ chức kỉ luật, đạo đức khoa học, chịu trách nhiệm, ứng xử chuyên nghiệp và có tác phong làm việc phù hợp với môi trường công việc.			✓

4. Vị trí việc làm sau tốt nghiệp

Sau khi tốt nghiệp thạc sĩ, người học có thể đảm nhận các vị trí công tác:

- 1) Cán bộ kỹ thuật trong các doanh nghiệp nuôi trồng thủy sản.
- 2) Cán bộ kỹ thuật trong các doanh nghiệp sản xuất thức ăn và dịch vụ nuôi trồng thủy sản.
- 3) Chuyên viên trong các cơ quan phân tích, kiểm dịch và quản lý chất lượng con giống và thức ăn thủy sản.
- 4) Cán bộ quản lý trong các cơ quan quản lý nhà nước về nuôi trồng thủy sản.
- 5) Cán bộ kỹ thuật tại các cơ sở nghiên cứu trong lĩnh vực thủy sản.
- 6) Có khả năng học tiếp lên bậc tiến sĩ để đạt được các học vị cao hơn.

5. Danh mục các học phần trong chương trình đào tạo

5.1. Các học phần chung

Stt	Tên học phần	Số tín chỉ
Các học phần bắt buộc		
1	Triết học <i>Philosophy</i>	3

2	Tiếng Anh <i>English</i>	3
Tổng số tín chỉ 2 học phần bắt buộc		6

5.2. Các học phần cơ sở ngành

Stt	Tên học phần	Số tín chỉ
Các học phần bắt buộc		
1	Nguyên lý sinh trưởng cây trồng và vật nuôi <i>Principal of Growth of Crop and Animal</i>	3
2	Công nghệ sinh học nông nghiệp <i>Biotechnology in Agriculture</i>	3
3	Biến đổi khí hậu và nông nghiệp <i>Climate Change and Agriculture</i>	3
4	Phương pháp nghiên cứu khoa học nông nghiệp <i>Scientific Research Methods in Agriculture</i>	3
Các học phần tự chọn (chọn 4 trong 7 học phần)		
1	Đa dạng sinh học nông nghiệp <i>Biodiversity in Agriculture</i>	3
2	Tin sinh học trong nông nghiệp <i>Agricultural Bioinformatic</i>	3
3	Quản trị doanh nghiệp nông nghiệp <i>Management of Agriculture Enterprise</i>	3
4	Chiến lược và chính sách phát triển nông nghiệp, nông thôn <i>Strategy and Policy for Agriculture and Rural Development</i>	3
5	Thiết kế và quản lý dự án nông nghiệp, nông thôn <i>Designing and Monitoring of Agriculture, Rural Project</i>	3
6	Quản lý môi trường nông nghiệp <i>Agriculture Environmental Management</i>	3
7	Sản xuất nông nghiệp an toàn <i>GAP in Agriculture</i>	3
Tổng số tín chỉ 8 học phần cơ sở ngành		24

5.3. Các học phần chuyên ngành

Stt	Tên học phần	Số tín chỉ
Các học phần bắt buộc		
1	Nguyên lý dinh dưỡng động vật thủy sản <i>Nutrition Principles of Aquatic Animal</i>	3

2	Nội tiết và ứng dụng trong nuôi trồng thủy sản <i>Endocrinology and Application in Aquaculture</i>	3
3	Di truyền ứng dụng trong nuôi trồng thủy sản <i>Genetics and Application in Aquaculture</i>	3
Các học phần tự chọn (chọn 2 trong 5 học phần)		
1	Đánh giá và quản lý nguồn lợi thủy sản <i>Assessment and Management of Aquatic Resources</i>	3
2	Hệ thống sản xuất thủy sản mặn lợ <i>Marine Aquaculture Systems</i>	3
3	Ứng dụng công nghệ sinh học trong quản lý môi trường thủy sản <i>Biotechnological Application in Aquaculture Environmental Management</i>	3
4	Hệ thống sản xuất thủy sản nước ngọt <i>Fresh Aquaculture Systems</i>	3
5	Quản lý sức khỏe động vật thủy sản <i>Aquatic Animal Health Management</i>	3
	Tổng số tín chỉ 5 học phần chuyên ngành	15

6. Luận văn tốt nghiệp (15 tín chỉ)

Một số hướng nghiên cứu trong đề tài luận văn tốt nghiệp bao gồm:

(i) Nghiên cứu các biện pháp kỹ thuật nhằm nâng cao năng suất, chất lượng của các loài thủy sản nuôi.

(ii) Nghiên cứu chọn tạo các giống thủy sản mới phù hợp với điều kiện sinh thái của khu vực Bắc Trung Bộ nói riêng và cả nước nói chung.

(iii) Nghiên cứu và sử dụng các chế phẩm thảo mộc, chế phẩm sinh học để kiểm soát môi trường nuôi và phòng trị bệnh cho các loài thủy sản nuôi.

(iii) Nghiên cứu đánh giá nguồn lợi thủy sản, khai thác, bảo tồn các loài thủy sản nuôi.